

Hà Nội, ngày....tháng năm 2019

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính thưa Quý cổ đông!

Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP báo cáo tới Quý cổ đông kết quả hoạt động, công tác triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và các mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2018

Năm 2018, tình hình cạnh tranh trong lĩnh vực VLXD ngày càng gay gắt, sản phẩm kính xây dựng, gạch ốp lát có giá bán bình quân các sản phẩm thông thường giảm sâu so với kế hoạch: kính (giảm 20%), gạch ốp lát (giảm 15%); Cùng với biến động tăng của yếu tố đầu vào (như dầu FO, CNG, than, điện, đơn giá tiền lương cơ bản...) làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động của các đơn vị sản xuất VLXD và kết quả chung của Tổng công ty.

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 90/TCT-NQĐHĐCĐ ngày 29/6/2018, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành của Tổng công ty đã chủ động nắm bắt tình hình, xác định cụ thể chiến lược điều hành, tập trung vào các sản phẩm có hiệu quả tốt, chủ động cắt giảm sản lượng, doanh thu đối với các sản phẩm không hiệu quả (trong lĩnh vực gạch ốp lát, gạch ngói). Bên cạnh đó, Tổng công ty đã chủ động triển khai các giải pháp tái cơ cấu mô hình quản trị, bán hàng, nhân sự nhằm tiết giảm chi phí.

Kết quả thực hiện năm 2018, Tổng công ty Viglacera - CTCP đạt được kết quả khả quan, tất cả các đơn vị thuộc Công ty Mẹ đều hoạt động có lãi, thể hiện ở các chỉ tiêu như sau:

1. Kết quả lợi nhuận trước thuế:

- Tổng công ty - CTCP (hợp nhất) đạt 846,8 tỷ đồng, đạt 89% KH được ĐHĐCĐ giao;
- Công ty Mẹ-TCT đạt 607,6 tỷ đồng, vượt 1,3% KH được ĐHĐCĐ giao. Trong đó, hoạt động trong lĩnh vực Bất động sản của Công ty Mẹ thể hiện tốt vai trò dẫn dắt, đi đầu về duy trì hiệu quả, góp phần quan trọng cho Công ty Mẹ hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận; Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 là 10%, cao hơn 0,5% theo cam kết với Đại hội đồng cổ đông.

Doanh thu hợp nhất toàn Tổng Công ty đạt 8.812 tỷ đồng (trong đó Công ty mẹ đạt 3.135 tỷ đồng) chưa đạt được mục tiêu Kế hoạch đặt ra xuất phát từ việc Tổng công ty đã chủ động giảm sản lượng các sản phẩm giá trị thấp, giá bán thấp, thay vào đó là tập trung sản xuất các sản phẩm mẫu mã mới, chất lượng cao, nhằm duy trì và nâng cao tỷ suất lợi nhuận/doanh thu.

2. Tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty Mẹ:

- Tại 31/12/2018, Tổng tài sản của Công ty mẹ đạt 12.785,7 tỷ đồng, tăng 339,5 tỷ đồng so với 31/12/2017; Vốn chủ sở hữu đạt 6.045,6 tỷ đồng, tiếp tục duy trì tăng vốn với hệ số bảo toàn vốn là 1,002 lần; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2018 đạt 1,11 lần, đảm bảo mức độ an toàn tài chính cao.

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn chủ sở hữu bình quân Công ty mẹ năm 2018 là 10,06%; Tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu Công ty mẹ đạt 19,4% (tăng 4,4% so với năm 2017).

- Tổng số vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư khác tại thời điểm 31/12/2018 đạt 1.728,6 tỷ đồng tăng 490,6 tỷ đồng so với 31/12/2017; chủ yếu do tăng vốn/góp vốn thành lập tại các công ty con để triển khai đầu tư dự án trọng điểm trong lĩnh vực vật

liệu. Các khoản đầu tư của Tổng Công ty vẫn đảm bảo hiệu quả sinh lời, nguồn thu cổ tức từ các công ty con và công ty liên kết ổn định; trong đó, tỷ suất lợi nhuận/vốn đầu tư bình quân năm 2018 là 6,57%.

3. Tình hình và khả năng thanh toán nợ:

- Tổng dư nợ phải thu khách hàng của Công ty Mẹ đến 31/12/2018 là 549,9 tỷ đồng, giảm 303 tỷ đồng so với đầu năm. Tỷ lệ vòng quay các khoản phải thu ở mức an toàn, do đó không có rủi ro cao trong việc bị chiếm dụng vốn. Hầu hết các khoản nợ khó đòi đã được cơ bản rà soát tổng thể, trích lập dự phòng đầy đủ và lập phương án xử lý, thu hồi dần trong các năm tới.

- Cơ cấu nợ phải trả ngắn hạn/dài hạn được duy trì mức độ hợp lý, trong đó nợ ngắn hạn có xu hướng giảm. Dư nợ vay ngân hàng và thuê tài chính của Công ty mẹ tại 31/12/2018 là 427,97 tỷ đồng, giảm 30,84 tỷ đồng so với 31/12/2017. Trong năm 2018, Công ty mẹ tập trung sử dụng từ nguồn vốn phát hành tăng vốn điều lệ của Tổng công ty cho các dự án đầu tư phát triển và bổ sung vốn lưu động theo kế hoạch, tăng hiệu quả sử dụng vốn lưu động giảm tiền vay và chi phí tài chính từ vay ngân hàng. Qua đó, chứng tỏ Công ty mẹ ngày càng giảm sự phụ thuộc tài chính đối với các đối tượng bên ngoài, đảm bảo tình hình tài chính an toàn và bền vững

4. Công tác tái cơ cấu

4.1. Tiếp tục chỉ đạo các công ty con thực hiện lộ trình tăng vốn, thoái vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Theo đó:

- Hoàn thành tăng vốn tại các Công ty cổ phần: Kính Viglacera Đáp Cầu, Viglacera Hà Nội và Viglacera Vân Hải (giai đoạn 1); Đang triển khai việc tăng vốn theo chương trình ESOP tại Công ty CP Viglacera Thanh Trì và Công ty CP Viglacera Việt Trì;

- Đang triển khai các bước thoái 100% vốn tại các Công ty: Viglacera Từ Liêm, Vinafacade, Viglacera Bá Hiến, Viglacera Hạ Long I, Viglacera Từ Sơn, Viglacera Hợp Thịnh và thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP tư vấn Viglacera (từ 77% xuống 51%).

4.2. Thực hiện kiểm toán quyết toán giá trị phân vốn Nhà nước tại thời điểm CPH theo quyết định số 2254/QĐ-KTNN ngày 23/11/2018;

4.3. Triển khai các bước chuyển sàn chứng khoán từ HNX sang HOSE (cổ phiếu VGC chính thức niêm yết tại HOSE từ ngày 29/05/2019);

4.4. Triển khai các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Mẹ-TCT xuống 38,58% theo phương thức đấu giá công khai trên Sàn chứng khoán trong quý I/2019;

4.5. Tiếp tục triển khai tái cơ cấu toàn diện Tổng công ty về mô hình tổ chức, về tài chính, về cơ cấu sản phẩm, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh...

5. Thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển

Thực hiện vốn đầu tư phát triển năm 2018 của Công ty Mẹ đạt 2.526 tỷ đồng, vượt 26% KH năm được ĐHCĐ giao. Trong đó, tập trung triển khai kế hoạch đầu tư phát triển để đảm bảo mục tiêu tốc độ tăng trưởng với các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực:

a. Lĩnh vực vật liệu, nghiên cứu phát triển:

- Hoàn thành Dự án Nhà máy xử lý nước cấp tại Mỹ Xuân; Dự án KCN Bê tông khí; Khởi công Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ tại Vũng Tàu;

- Đầu tư ra nước ngoài tại Cuba: Ngày 24/04/2018, thành lập công ty liên doanh SANVIG-CTCP giữa Viglacera và Công ty Prodimat (thuộc tập đoàn VLXD Geicon - Cuba), tỷ lệ vốn góp của mỗi bên là 50/50. Hai bên đã hoàn thành báo cáo khả thi, đang tập trung tổ chức đấu thầu và thi công các gói thầu cải tạo, mua sắm thiết bị cho 2 Nhà máy sản xuất gạch lát Ceramic tại Santa Cruz và Nhà máy sản xuất sứ vệ sinh tại San Jose. Mục tiêu quý IV/2019 đưa hai nhà máy vào vận hành.

b. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà: Tập trung phát triển các dự án nhà ở xã hội để đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội hiện nay: Các dự án nhà ở xã hội tại KĐT Yên Phong, Khu Nhà ở xã hội 9,8ha Yên Phong - Bắc Ninh, Nhà ở công nhân tại các KCN Đồng Văn IV - Hà Nam, KCN Phú Hà - Phú

Thọ; Chuẩn bị đầu tư tại KĐT mới Kim Chung (khởi công tháng 10/2018), KĐT Tiên Dương - Đông Anh;

c. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN:

- Tập trung vào phát triển các khu công nghiệp đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp FDI thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Thi công hạ tầng kỹ thuật các KCN hiện có (Yên Phong mở rộng, Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai); đồng thời tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các KCN mới để khởi công trong năm 2019 (KCN Yên Mỹ - Hưng Yên, Yên Phong IIC - Bắc Ninh và KCN Tiên Hải mở rộng - Thái Bình).

- Đầu tư ra nước ngoài tại Cuba: Ngày 24/07/2018, thành lập công ty ViMariel SA của Viglacera tại Cuba và là doanh nghiệp đầu tư hạ tầng 100% vốn nước ngoài đầu tiên tại Cuba. Ngày 28/11/2018, khởi công GĐ1 (156 ha) - dự án Khu kinh tế ViMariel tại Đặc khu phát triển Mariel (ZEDM) - Cuba (300 ha);

Với hướng đi đúng trong phát triển, mở rộng quỹ đất KCN, tập trung hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và cho thuê KCN, góp phần mang lại hiệu quả trong hoạt động. Kết quả lợi nhuận năm 2018 của công ty mẹ tăng 37,5% so với thực hiện năm 2017. Năm 2018, Tổng công ty đã triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật 120 ha KCN; thực hiện cho thuê được 102 ha; Tổng diện tích đất đã đầu tư hạ tầng còn lại chưa cho thuê khoảng 226 ha, Tổng quỹ đất KCN còn lại chưa khai thác khoảng 1.700 ha. Lĩnh vực Bất động sản thuộc Công ty Mẹ đã thể hiện tốt vai trò dẫn dắt, đi đầu trong việc duy trì hiệu quả SXKD, góp phần quan trọng cho Công ty Mẹ hoàn thành kế hoạch năm đã được ĐHCĐ thông qua.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

a. Điều hành sản xuất kinh doanh:

Ban Tổng giám đốc đã thường xuyên quyết liệt trong công tác điều hành mọi mặt về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, bám sát các mục tiêu chiến lược, nghị quyết của Hội đồng quản trị và nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra; cũng như chấp hành tốt các chế độ chính sách của pháp luật.

Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu hiệu quả; đồng thời đã thực hiện phân công cụ thể cho từng cá nhân phụ trách từng lĩnh vực, nâng cao trách nhiệm cá nhân, cũng như đề cao tính tự chủ và phát huy thế mạnh của từng Phó tổng giám đốc.

b. Phối hợp hoạt động

Giữa Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong mọi hoạt động của Tổng công ty, hàng tuần, tháng cùng họp trao đổi và kiểm điểm các công việc đã thực hiện và sẽ triển khai trong thời gian tiếp theo.

Tổng giám đốc đã chủ động báo cáo chi tiết, cập nhật đầy đủ về tiến độ thực hiện cũng như các thuận lợi khó khăn, những vướng mắc và tồn tại trong việc điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác để cùng Hội đồng quản trị bàn bạc và đưa ra các giải pháp cần thiết.

c. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Hệ thống kiểm tra giám sát đã được xây dựng từ trên công ty mẹ cho tới các đơn vị thành viên của Tổng công ty

- Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp hàng quý hoặc đột xuất đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác, trao đổi thẳng thắn với Ban Tổng giám đốc, những việc đã đạt được và chưa được theo mục tiêu, kế hoạch kinh doanh.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty kiểm tra nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, các thành viên của Ban kiểm soát đều được mời họp giao ban hàng tuần, tháng, quý, năm, cùng nhau trao đổi mọi vấn đề của Tổng công ty, các ý kiến của Ban kiểm soát đều được tôn trọng, ghi nhận và là cơ sở để đưa ra các quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị làm việc với Phòng kiểm soát nội bộ Tổng công ty để thu thập thông tin, phân tích báo cáo hàng tháng, quý, đánh giá các rủi ro để góp ý cho Tổng giám đốc trong công tác điều hành.

- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, yêu cầu Người đại diện quản lý vốn góp Tổng công ty, Người tham gia Ban kiểm soát tại các công ty phải báo cáo thường xuyên kết quả sản xuất kinh doanh, những khó khăn, tồn tại ở các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty để đưa ra công tác chỉ đạo kịp thời.

- Hệ thống kiểm soát bao gồm Ban kiểm soát Tổng công ty, Phòng kiểm soát nội bộ Tổng công ty, Ban kiểm soát các đơn vị có vốn góp Tổng công ty thường xuyên trao đổi và cập nhật thông tin để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt tại Nghị quyết số 90/TCT-NQĐHCD ngày 29/06/2018, đã họp, ban hành các nghị quyết và các quyết định, văn bản phê duyệt trên cơ sở tập trung vào các nhóm giải pháp, các đầu việc cần triển khai, với các nội dung trọng tâm gồm

1. Thông qua, giao Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018 của Tổng công ty, các đơn vị thành viên và triển khai công tác chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD bám sát mục tiêu, kế hoạch;

2. Triển khai việc xác định giá trị doanh nghiệp, định giá cổ phiếu và các công việc liên quan phục vụ công tác bàn giao, thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty. Trong đó:

- Triển khai các thủ tục thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty xuống 36% trong tháng 7/2018 (chưa thành công do ảnh hưởng của thị trường chứng khoán suy giảm) và đã tổ chức thành công vào quý 1/2019, giảm vốn Nhà nước tại Tổng Công ty về 38,58%;

- Tiếp tục thực hiện các công tác quyết toán vốn Nhà nước tại Tổng công ty; Chỉ đạo triển khai công tác tăng/thoái vốn tại các Công ty cổ phần theo lộ trình và kế hoạch đã đặt ra.

3. Thông qua và phê duyệt chủ trương đầu tư, kế hoạch chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp, lĩnh vực vật liệu của các đơn vị thành viên để triển khai theo kế hoạch; nội dung vay vốn của các dự án đầu tư....

Các cuộc họp và hoạt động của Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Tổng công ty và pháp luật hiện hành; các biên bản, nghị quyết phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân các thành viên Hội đồng quản trị trong các mặt hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP; đều đạt được sự thống nhất cao, tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

4. Các định hướng và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

Năm 2019, cơ cấu sở hữu vốn của Tổng công ty cơ bản sẽ được thay đổi với việc thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Đồng thời với những giải pháp và kết quả đạt được của năm 2018, là cơ sở để Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng giám đốc đặt ra các mục tiêu chính Kế hoạch SXKD của toàn Tổng công ty năm 2019 như sau:

a) Mục tiêu

1. Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, với mục tiêu phấn đấu chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty Mẹ tăng trưởng đạt trên 7%, thực hiện chia cổ tức tối thiểu đạt 10,5%. Trong đó:

- Lãi trước thuế của Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất) đạt 950 tỷ đồng, tăng 12,2% so với thực hiện năm 2018; Công ty Mẹ đạt 650 tỷ đồng, tăng 7% so với thực hiện năm 2018.

- Doanh thu Tổng công ty Viglacera-CTCP (hợp nhất) đạt 9.300 tỷ đồng, tăng 5,5% so với thực hiện năm 2018; Công ty mẹ đạt 3.500 tỷ đồng, tăng 11,6% so với thực hiện năm 2018;

- Thực hiện đầu tư phát triển Công ty mẹ đạt 2.350 tỷ đồng.

- Dự kiến chia cổ tức năm 2019 là 10,5%/năm

2. Thực hiện lộ trình thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty từ 53,97% về 0%, được triển khai theo 02 giai đoạn, giai đoạn 1 xuống 38,58% trong quý I theo phương thức đấu giá, giai đoạn 2 thoái vốn nhà nước về 0% theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính Phủ

3. Điều hành quản lý Tổng công ty theo mô hình Công ty đại chúng thông qua các Quy chế quản trị tiệm cận với các doanh nghiệp có trình độ công nghệ sản xuất và quản trị hàng đầu trong nước và quốc tế; đáp ứng và tận dụng tối đa cơ hội hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Nhiệm vụ trọng tâm trong quản trị điều hành

1. Nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm vật liệu xây dựng thị trường trong nước và quốc tế. Phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực hiện có về công nghệ, máy móc thiết bị, tài sản và con người để phát triển Tổng công ty thành doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong cả 2 lĩnh vực: sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản;

2. Tập trung nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí trong giá thành sản phẩm thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa và cơ cấu lại mô hình tổ chức.

3. Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019 của Tổng công ty và các năm tiếp theo, đặc biệt xem xét tuyển dụng chuyên gia nước ngoài trong các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao cho các dự án/nhà máy đã và đang thực hiện đầu tư;

4. Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư phát triển để đảm bảo mục tiêu tốc độ tăng trưởng, tập trung thực hiện các dự án trọng điểm của Công ty Mẹ, đồng thời định hướng và chỉ đạo triển khai các dự án trọng điểm tại công ty con theo kế hoạch đã đề ra.

a- Lĩnh vực vật liệu và nghiên cứu phát triển:

*** Các dự án chuyển tiếp:**

- Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (Giai đoạn 1), công suất 600 tấn/ngày (Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ); dự kiến hoàn thành và đưa nhà máy vào vận hành trong quý IV/2019;

- Dự án đầu tư Nhà máy gia công kính tiết kiệm năng lượng tại KCN Yên Phong (Công ty CP Viglacera Đáp Cầu): dự kiến hoàn thành và đưa nhà máy vào vận hành trong Quý IV/2019;

- Dự án đầu tư kính cán siêu trắng công suất 650 tấn/ngày tại KCN Yên Phong-Bắc Ninh (Tổng Công ty Viglacera): Tiếp tục thực hiện khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng về thị trường, các yếu tố đầu vào, công nghệ - thiết bị và các điều kiện liên quan, đảm bảo tính khả thi để triển khai tại thời điểm thích hợp;

- Dự án KHCN Dây chuyền BTK 200 ngàn m³/năm (Tổng Công ty triển khai tại Công ty CP Bê tông khí Viglacera): Đưa dự án vào hoạt động đạt mục tiêu của dự án trong Quý II/2019;

- Dự án Xí nghiệp khai thác chế biến nguyên liệu (Công ty CP Viglacera Thanh Trì): Hoàn thành xây dựng và đưa nhà máy vào khai thác, cung cấp đủ nguồn nguyên liệu đạt chất lượng cao cho các đơn vị sản xuất sứ vệ sinh cuối quý IV/2019.

*** Nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:**

- Đầu tư 01 nhà máy sản xuất sứ vệ sinh cao cấp công suất 750.000 SP/năm tại khu vực miền Bắc (dự kiến tại KCN Phú Hà - Phú Thọ), giao cho Công ty CP Sứ Việt Trì Viglacera làm chủ đầu tư;

- Đầu tư 01 nhà máy sản xuất bồn tắm và phụ kiện sứ vệ sinh, gạch giả gỗ giao cho Công ty CP Bao bì và Má phanh Viglacera làm chủ đầu tư;

- Đầu tư 01 nhà máy sản xuất tấm trần thạch cao giai đoạn 1 công suất 15 triệu m²/năm bằng hình thức góp vốn thành lập Công ty cổ phần mới với tỷ lệ vốn góp của Tổng Công ty Viglacera - CTCP là 30%.

- Đầu tư mở rộng nhà máy granite Mỹ Đức (Vũng Tàu), tăng công suất thêm khoảng 6 triệu m²/năm, để sản xuất các sản phẩm granite kích thước lớn, cao cấp (Công ty CP Viglacera Tiên Sơn);

- Đầu tư 02 nhà máy sản xuất Panel và gạch bê tông khí tại khu vực miền Nam và miền Trung theo hình thức đầu tư mới hoặc mua lại các nhà máy hiện có;

- Dự án đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vôi Viglacera.

- Định hướng và giao Ban Thương mại, các Ban chuyên quản cùng với các đơn vị kinh doanh, đơn vị sản xuất đầu tư cho công tác thiết kế, nghiên cứu phát triển mẫu mã, khuôn mẫu, chất lượng để phát triển các bộ sản phẩm đồng bộ từ kính-sứ-sen vôi-bồn tắm-gạch ốp lát, các phụ kiện đi kèm nhằm phát huy tối đa năng lực sản xuất của các Nhà máy, gia tăng giá trị và tiện ích sử dụng theo nhu cầu thị trường.

b- Lĩnh vực bất động sản:

*** Khu công nghiệp:**

- Tổ chức triển khai đầu tư 02 KCN mới là KCN Yên Mỹ - Hưng Yên với diện tích 280 ha (Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Yên Mỹ Hưng Yên), KCN Yên Phong II-C - Bắc Ninh với diện tích 221 ha (Tổng Công ty Viglacera);

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư KCN Đồng Văn IV mở rộng, KCN Thuận Thành - Bắc Ninh (Tổng Công ty Viglacera);

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các dự án KCN đang triển khai là Đồng Văn IV - Hà Nam, Yên Phong mở rộng - Bắc Ninh, Tiên Hải - Thái Bình, Hải Yên và Đông Mai - Quảng Ninh, Phú Hà - Phú Thọ, Phong Điền - Huế (Tổng Công ty Viglacera).

*** Khu đô thị và nhà ở:**

- Các dự án chuyển tiếp tại Khu đô thị Đặng Xá (Hà Nội) của Tổng Công ty;

- Các dự án nhà ở xã hội tại Hà Nội: Nhà ở xã hội tại Kim Chung - Đông Anh (1.588 căn) (Hợp tác đầu tư với Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội) và chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà ở xã hội Tiên Dương - Đông Anh (39ha) (Hợp tác đầu tư với Công ty CP Đầu tư và phát triển hạ tầng Hoàng Thành);

- Các dự án nhà ở công nhân và nhà ở thương mại tại Yên Phong - Bắc Ninh gồm Nhà ở công nhân (9,8ha), Nhà ở thương mại (9,6ha), các dự án chuyển tiếp tại KĐT Yên Phong - Bắc Ninh (51ha); Các dự án nhà ở cho CBCNV tại các KCN Đồng Văn - Hà Nam, Phú Hà - Phú Thọ, Hải Yên và Đông Mai - Quảng Ninh ... (Tổng Công ty Viglacera);

- Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân khu vực miền Nam phục vụ nhu cầu về nhà ở cho CBCNV của các nhà máy: Kính nổi, Kính Low-e, Sứ Bình Dương, Sứ Mỹ Xuân, ốp lát Mỹ Đức và N/m kính siêu trắng Phú Mỹ (Tổng Công ty Viglacera);

- Dự án Khu sinh thái Vân Hải giai đoạn 1 (35ha) (Công ty CP Viglacera Vân Hải): Hoàn thiện khu biệt thự nghỉ dưỡng trong năm 2019, khu khách sạn trong năm 2020; Đồng thời, thực hiện chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2 (40ha) và mở rộng dự án khu du lịch (121ha);

- Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có sang thực hiện đầu tư khu nhà ở tại Nhà máy Kính Đáp Cầu (phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh) trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Viglacera Đáp Cầu).

c- Đầu tư tại nước ngoài:

Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư của Tổng Công ty theo tiến độ trong các lĩnh vực vật liệu, và đầu tư hạ tầng khu công nghiệp:

+ Dự án đầu tư gạch ốp lát - sứ vệ sinh: Triển khai các bước đầu tư, cải tạo 02 nhà máy hiện có; dự kiến vận hành khai thác 02 nhà máy đạt công suất thiết kế 154.000 sản phẩm sứ vệ sinh/năm và 3 triệu m² gạch ốp lát/năm trong 6 tháng cuối năm 2019;

+ Tổ chức triển khai thực hiện đầu tư hạ tầng KCN trong Đặc khu kinh tế Mariel tại Cuba. Trong năm 2019, dự kiến đầu tư đồng bộ khoảng 50ha hạ tầng kỹ thuật để phục vụ công tác kinh doanh.

5. Công tác tái cơ cấu tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên:

- Thực hiện lộ trình tái cơ cấu vốn tại các đơn vị bám sát theo kế hoạch đã đề ra; Trong đó:
 - + Tăng vốn: Triển khai các thủ tục để tăng vốn tại các Công ty CP Thanh Trì và CP Việt Trì bằng hình thức phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP; điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty CP ViMariel từ 5 triệu USD lên 10 triệu USD, trong đó giữ nguyên tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty Viglacera - CTCP (99,9%) nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn đầu tư theo tiến độ cam kết.
 - + Tái cơ cấu sở hữu vốn: Giảm tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại CP Vân Hải về trên 50% thông qua phương án tăng vốn điều lệ của công ty lên 300 tỷ đồng. Giảm tỷ lệ sở hữu vốn tại Công ty CP Chao Viglacera từ 51% xuống 30%, đồng thời cơ cấu lại cổ đông góp vốn.
 - + Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu TCT theo Quyết định 609/QĐ-BXD ngày 24/09/2013 và các Nghị quyết thường niên đã được Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty thông qua hàng năm.
 - Triển khai lộ trình theo giai đoạn phương án thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty xuống 0%. Đồng thời, xây dựng và ban hành các quy chế quản trị nội bộ mới phù hợp với quy định hiện hành về việc thay đổi tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước sau khi thực hiện thoái vốn nhà nước thành công
 - Thực hiện chuyển đăng ký niêm yết cổ phiếu (VGC) từ Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) từ ngày 29/05/2019.

6. Xác định rõ mục tiêu xuất khẩu là mục tiêu chính quan trọng để phát triển lĩnh vực SXKD vật liệu xây dựng của Tổng công ty; Xây dựng kế hoạch và các biện pháp tổ chức triển khai đảm bảo hoàn thành kế hoạch xuất khẩu năm 2019 và các năm tiếp theo.

Năm 2019, Tổng công ty Viglacera - CTCP sẽ tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác tái cơ cấu, Viglacera nhận định sẽ tiếp tục đầu tư vào sản xuất các sản phẩm VLXD công nghệ cao đón đầu về công nghệ và thân thiện với môi trường (kính siêu trắng, kính tiết kiệm năng lượng, gạch bê tông khí chưng áp, tấm panel và sứ vệ sinh cao cấp ...). Trong lĩnh vực bất động sản, Viglacera sẽ tập trung đầu tư vào hạ tầng các KCN, phân khúc nhà ở xã hội, nhà ở công nhân theo chủ trương của Chính phủ và bất động sản nghỉ dưỡng để nâng cao hiệu quả SXKD, với mục tiêu xây dựng và đưa thương hiệu Viglacera thật sự trở thành thương hiệu đẳng cấp của Ngành Xây dựng Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M HĐQT TỔNG CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT**

Luyện Công Minh